TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 246/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 265/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thu H- sinh năm 1974

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: số 11 H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội

Anh Nguyễn Phúc H - sinh năm 1973

Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội

Nơi ở: số 11 H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phạm Thu H và anh Nguyễn Phúc H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 12 năm 2000 tại UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thu H và anh Nguyễn Phúc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phúc H1 – sinh 23/3/2001 và Nguyễn Phúc H2 – sinh 08/3/2004. Sau khi ly hôn chị Hương sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H2. Về cấp dưỡng nuôi cháu H2: anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu H1 đã đủ 18 tuổi nên không đề nghị giải quyết.

Anh Nguyễn Phúc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, riêng, công nợ, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Phúc H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) – tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003306 ngày 14/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Đ- ơng sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn